

Đặt vấn đề

Trong bài viết “Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương, cơ hội và thách thức - Hành động của chúng ta”, nguyên Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã nhấn mạnh rằng: “Thể chế có vai trò quyết định đến hiệu quả và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp” và “Phát triển nhanh và bền vững hay trì trệ, tụt hậu chủ yếu là do chất lượng thể chế”.

Thể chế theo định nghĩa của Douglas North (Douglas North, 1990), là những luật lệ của cuộc chơi trong xã hội (rules of the game). Nói cách khác, đó là những ràng buộc do con người tạo ra để điều chỉnh và hướng dẫn sự tương tác giữa con người với con người (Đinh Vũ Trang Ngân, 2013). Thể chế do con người tạo ra, do vậy ở các lĩnh vực khác nhau, những tương tác khác nhau sẽ có những ràng buộc khác nhau một cách chính thức hoặc phi chính thức. Tuy nhiên, trong lĩnh vực kinh tế thì thể chế chủ yếu thuộc về nhóm chính thức do con người sáng tạo ra, bởi trải qua quá trình phát triển kinh tế xã hội cho thấy các hoạt động kinh tế chỉ có thể đạt hiệu quả khi có những khung ràng buộc sao cho chi phí giao dịch được kiểm soát hợp lý, quyền sở hữu tài sản của mỗi con người được đảm bảo.

Như vậy để thể chế có “chất lượng” thì điều quan trọng là thể chế được tạo ra phải tương thích với những đối tượng mà nó điều chỉnh trong từng thời kỳ, từng lĩnh vực, do đó, điều chỉnh thể chế hiện có hoặc thay đổi sang một kiểu khác tốt hơn.

Với góc nhìn đó, việc nhìn nhận lại thể chế hiện đang chi phối hoạt động kinh doanh

CẢI THIỆN THỂ CHẾ ĐỂ NGÀNH NGÂN HÀNG THAM GIA TPP THUẬN LỢI

TS. Lâm Thị Hồng Hoa và ThS. Tăng Mỹ Sang *



Hệ thống các quy tắc, chuẩn mực chi phối hoạt động kinh doanh ngân hàng ngày càng được hoàn thiện và tương thích sự phát triển của thị trường tài chính

ngành Ngân hàng và đưa ra các hàm ý thay đổi là mục tiêu đặt ra của bài viết này.

1. Khái niệm thể chế và thể chế kinh tế thị trường

Thể chế, như đã nêu trong phần “Đặt vấn đề”, là những luật lệ của cuộc chơi trong xã hội, hay là những ràng buộc do con người tạo ra để điều chỉnh và hướng dẫn sự tương tác giữa con người với con người. Trên cơ sở khái niệm chung này thì thể chế kinh tế thị trường có thể được hiểu là hệ thống những quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh các chủ thể kinh tế, các hành vi sản xuất kinh doanh và các quan hệ kinh tế trên thị trường.

Các yếu tố cấu thành của thể chế kinh tế thị trường bao gồm: các quy tắc, chuẩn mực chi phối hành vi kinh tế diễn ra trên thị trường; các chủ thể tham gia thị trường; cách thức tổ chức thực hiện các quy tắc, chuẩn mực

thị trường nhằm đạt được mục tiêu mà các chủ thể tham gia thị trường mong muốn; và hệ thống các thực thể thị trường, tức là các địa điểm, là các đầu mối giao dịch, trao đổi hàng hóa, dịch vụ trên cơ sở cung cầu, quy định của “luật chơi” (Đinh Văn Ân, 2015)

Theo khái niệm trên về thể chế kinh tế thị trường thì việc cải thiện thể chế, làm cho thể chế có “chất lượng” hơn tất yếu cần phải lưu ý đến tất cả các yếu tố đã nêu trên.

2. Thể chế hiện tại của ngành Ngân hàng

Về các quy tắc, chuẩn mực

Hệ thống các quy tắc, chuẩn mực chi phối hoạt động kinh doanh ngân hàng ngày càng được hoàn thiện và tương thích sự phát triển của thị trường tài chính. Biểu hiện cụ thể nhất là việc sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và Luật

* Đại học Kinh tế - Tài chính TP. HCM

các Tổ chức tín dụng (TCTD) năm 2010. Cùng với việc ban hành, sửa đổi các bộ luật có liên quan khác như luật Đầu tư nước ngoài, luật Cạnh tranh, luật Thương mại, luật Lao động, luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, luật Kế toán... theo hướng dẫn đáp ứng được các điều kiện của các cam kết, hiệp định thương mại quốc tế mà Việt Nam đã ký kết như Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, Hiệp định thương mại thế giới WTO và các hiệp định khác thì việc sửa đổi các bộ luật chi phối hoạt động ngân hàng đã làm cho quá trình hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại Việt Nam ngày càng tương đồng với thế giới, cạnh tranh tốt với các chi nhánh ngân hàng nước ngoài ở Việt Nam và bắt đầu thực hiện sự “hiện diện” tại các quốc gia thành viên của các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết. Luật NHNN sửa đổi cũng làm cho vai trò quản lý của NHNN thay đổi theo hướng quản lý theo các nguyên tắc thị trường, giảm dần sự chi phối theo kiểu hành chính nhưng vẫn đảm bảo được sự điều tiết vĩ mô hợp lý trong từng giai đoạn. Luật các TCTD năm 2010 đã được điều chỉnh theo hướng phù hợp với các nguyên tắc thị trường, tạo cho các chủ thể tham gia thị trường tài chính tiền tệ tăng tính chủ động. Các văn bản dưới luật điều chỉnh những hoạt động kinh doanh chung của thị trường

tiền tệ và kinh doanh ngân hàng được ban hành kịp thời, phù hợp với sự phát triển thị trường, điển hình như văn bản liên quan đến thị trường vàng năm 2013, 2014; điều chỉnh tỷ giá hối đoái năm 2015; văn bản quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn như Thông tư 36/2014/NHNN... Các quy định mới về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại các TCTD Việt Nam cũng đã được sửa đổi, mang đến nhiều cơ hội hơn cho các nhà đầu tư này trong một số tình huống đặc biệt, thể hiện rõ hơn xu hướng hội nhập của ngành Ngân hàng...

Hệ thống các quy định, chuẩn mực cho hoạt động kinh doanh ngân hàng tất nhiên vẫn còn những điểm bất cập do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan. Một số hạn chế trong hệ thống quy tắc, chuẩn mực chi phối lĩnh vực ngân hàng chủ yếu là còn thiếu sự đồng bộ trong chính sách và một số điểm chưa phù hợp với thông lệ quốc tế, chẳng hạn các thông lệ về quản trị rủi ro tín dụng, rủi ro tác nghiệp, chuẩn mực kế toán quốc tế liên quan đến các công cụ tài chính... Còn chưa thực sự bình đẳng giữa các loại hình TCTD, giữa các nhóm ngân hàng, giữa các ngân hàng trong nước và ngân hàng nước ngoài, tạo nên sự cạnh tranh chưa thực sự lành mạnh... Ngoài ra, các quy tắc chuẩn mực ban hành còn mang

tính định lượng cao, chưa hẳn phù hợp trong bối cảnh hội nhập (Nguyễn Thị Nhung, 2016), hoặc tính chất hành chính còn nặng. Một vài quy định, chuẩn mực có liên quan đến hoạt động ngân hàng chưa thực sự phù hợp với đặc thù của ngân hàng, ví dụ luật Phá sản doanh nghiệp, hoặc luật được ban hành nhưng khó đi vào thực tiễn kinh doanh, như Luật Công cụ chuyển nhượng...

Về các chủ thể tham gia thị trường

Các chủ thể tham gia thị trường về cơ bản tương đối đầy đủ so với yêu cầu của kinh tế thị trường (bao gồm các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế, doanh nghiệp, các tổ chức thuộc “xã hội dân sự”, cộng đồng dân cư và người dân).

Sau khi tách hoạt động quản lý nhà nước và kinh doanh thì NHNN, với vai trò chủ thể quản lý đã ngày càng hoàn thiện và vững vàng trong các quyết sách để quản lý hoạt động ngân hàng; các ngân hàng thương mại phát triển nhanh về mạng lưới, quy mô, sản phẩm, đặc biệt là thay đổi rõ rệt về năng lực quản trị.

Xuất phát điểm với 4 ngân hàng thương mại nhà nước (năm 1986) gồm Ngân hàng Công thương Việt Nam, Ngân hàng Phát triển nông nghiệp, Ngân hàng Đầu tư và Xây dựng Việt Nam, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, tính đến 31/12/2015, sau khi thực hiện tái cấu trúc hệ

**Hội viên đẳng cấp
Ưu đãi xứng tầm**

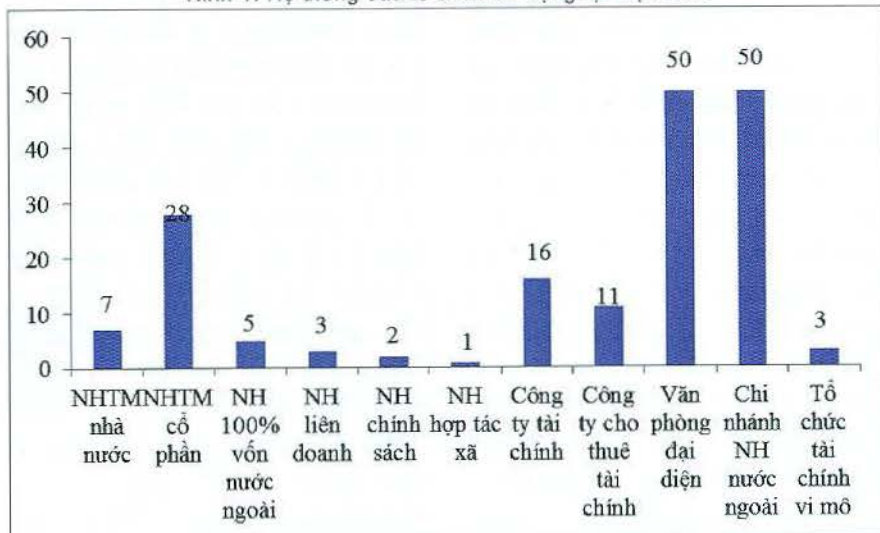
Ưu đãi tới **15.000** dặm thưởng dành riêng cho **Hội viên Bông Sen Vàng** khi phát hành mới thẻ Vietcombank Vietnam Airlines American Express®
Từ 04/05/2016 - 31/07/2016

Chương trình áp dụng theo điều kiện, điều khoản
Hotline: 1900545413 / Website: www.vietcombank.com.vn

thống toàn ngành Ngân hàng Việt Nam giai đoạn 2011 - 2015, số lượng các ngân hàng gồm 7 ngân hàng thương mại do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, 28 ngân hàng thương mại cổ phần, 5 ngân hàng thương mại 100% vốn nước ngoài, 3 ngân hàng liên doanh, tổng cộng 43 ngân hàng. Ngoài ra Việt Nam còn có 50 chi nhánh ngân hàng nước ngoài đang hoạt động, 16 công ty tài chính, 11 công ty cho thuê tài chính Việt Nam và nước ngoài, 3 tổ chức tài chính vi mô, ngân hàng hợp tác xã tham gia thị trường, không tính ngân hàng Chính sách xã hội (Hình 1). Số liệu này cho thấy các chủ thể tham gia thị trường ngày càng đa dạng, tạo ra nhiều khả năng lựa chọn cho khách hàng có nhu cầu và các ngân hàng cũng đến gần khách hàng hơn. Các NHTM Việt Nam cũng đã bắt đầu mở các chi nhánh, văn phòng đại diện ở thị trường nước ngoài.

Sự phong phú về chủ thể tham gia thị trường đã làm cho hoạt động kinh doanh ngân hàng có tính cạnh tranh ngày càng hoàn hảo hơn. Sự góp mặt của các ngân hàng 100% vốn nước ngoài, các chi nhánh ngân hàng nước ngoài và mở chi nhánh tại nước ngoài chứng tỏ Việt Nam đã tích cực thực hiện các điều khoản của các cam kết thương mại quốc tế... Sự phát triển đa dạng của các chủ thể tham gia thị trường khi thực hiện các cam kết thương mại quốc tế đã buộc NHNN và các cơ quan quản lý phải thường xuyên theo dõi, phân tích để có các thay đổi về quy định, chuẩn mực hoạt động kinh doanh phù hợp, do đó, khi hiệp định TPP chính thức thi hành thì hoạt động ngân hàng có thể khẳng định không quá bị

Hình 1: Hệ thống các tổ chức tín dụng tại Việt Nam



Nguồn: NHNN

động để có ứng xử cho phù hợp do đã có kinh nghiệm nhất định.

Cùng với sự phát triển đa dạng chủ thể tham gia thị trường thì năng lực quản trị của các NHTM, đặc biệt là các NHTM Việt Nam đã có những thay đổi lớn về mô hình tổ chức, về chiến lược kinh doanh, về tổ chức thực hiện, quản trị rủi ro. Các ngân hàng đã dần áp dụng các thông lệ quốc tế trong kinh doanh và quản trị, điển hình là việc áp dụng cách thức xếp hạng tín nhiệm, quản trị ngân hàng theo hiệp ước Basel 2, tăng cường hoạt động quản trị rủi ro, ứng dụng những phát triển mới về công nghệ làm phong phú thêm sản phẩm ngân hàng và gia tăng tiện ích cho khách hàng... Năng lực quản trị được cải thiện đã giúp ngành Ngân hàng Việt Nam mở rộng mạng lưới giao dịch và giá trị giao dịch, tăng được quy mô vốn, đóng góp nhiều hơn cho ngân sách quốc gia.

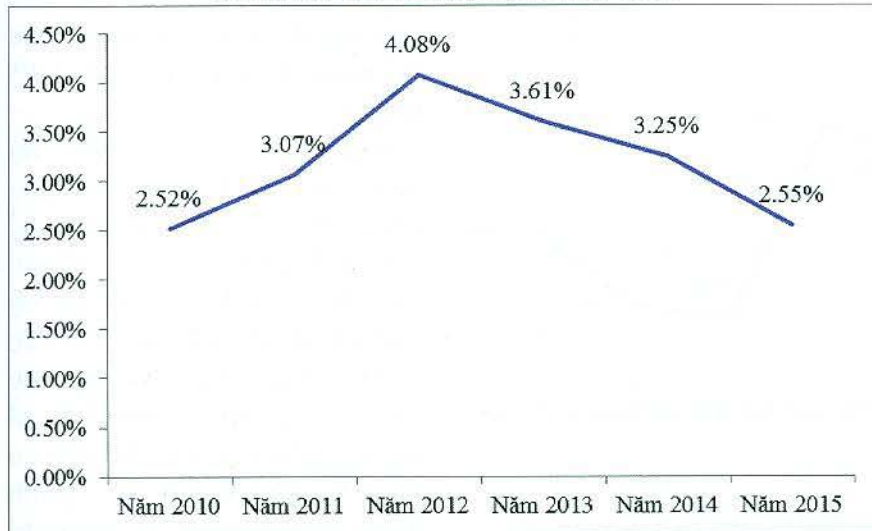
Hoạt động kinh doanh của hệ thống ngân hàng đạt được kết quả còn nhờ vào sự hỗ trợ rất lớn từ các tổ chức có liên quan như trung tâm thông tin tín dụng, công ty quản lý tài sản. Mặc dù các tổ chức này được thành lập khá trễ so với lịch sử

phát triển của ngành nhưng đã đi đúng hướng, giúp hệ thống tăng cường khả năng giám sát tài chính và giảm thiểu rủi ro. Ngoài Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam (CIC) trực thuộc Ngân hàng Nhà nước, Công ty cổ phần thông tin tín dụng Việt Nam (PCB) cũng đã được thành lập đã làm cho thông tin được cung cấp phong phú hơn, khách quan hơn. Các TCTD nước ngoài cũng đã được bật “đèn xanh” đầu tư vào lĩnh vực này. Các công ty quản lý nợ và khai thác tài sản (AMC) trực thuộc các NHTM, Công ty TNHH một thành viên Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) và Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp (DATC) được thành lập giúp cho thị trường tài chính ngày một hoàn hảo.

Các tổ chức xã hội như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân... và người dân Việt Nam đã tham dự vào thị trường ngân hàng không chỉ với tư cách khách hàng mà còn làm cầu nối giúp ngân hàng đưa sản phẩm vào thị trường, nhất là khu vực nông thôn.

Việc gia tăng các chủ thể tham gia thị trường về số lượng và loại hình nếu được kiểm soát tốt

Hình 2: Tình hình nợ xấu của hệ thống NHTM Việt Nam tại thời điểm cuối năm, giai đoạn 2013 - 2014



Nguồn: sbvcmc.com.vn, 01/04/2016

thì sẽ tránh được tình trạng cạnh tranh thiếu lành mạnh, phát triển quá nhanh như giai đoạn 2000 - 2010, các NHTM được thành lập nhanh hoặc chuyển đổi từ NHTM cổ phần nông thôn lên đô thị nhưng hoạt động yếu kém, đe dọa an toàn hệ thống nên phải thực hiện tái cấu trúc lại hệ thống để giảm số lượng các ngân hàng (ngoài yêu cầu tái cấu trúc để tăng năng lực hoạt động). Khách hàng của ngân hàng cũng gia tăng nhưng giá trị giao dịch gia tăng chưa tương xứng với gia tăng của số lượng, ví dụ phát triển thẻ ngân hàng. Những rủi ro tín dụng, tác nghiệp, trong đó có rủi ro đạo đức còn xảy ra nên còn để lại một số hậu quả đáng tiếc, ảnh hưởng đến khả năng phát triển của ngân hàng. (Hình 2)

Về cách thức tổ chức thực hiện các quy tắc, chuẩn mực

Trong quá trình tổ chức thực hiện các quy tắc, chuẩn mực thì mục tiêu hoàn thiện cơ chế điều hành, đổi mới tổ chức và hoạt động luôn được ngành Ngân hàng chú trọng.

Sự bổ sung giữa cơ chế thị trường và nhà nước được thực hiện khá hiệu quả, điển hình trong những giai đoạn nền kinh tế rơi vào khủng hoảng thì chính sách quản lý hành chính đã phát huy được tác dụng như chính sách lãi suất giai đoạn 2009 - 2012, chính sách quản lý kinh doanh vàng giai đoạn 2014 - 2015... Sau khi nền kinh tế ổn định hơn thì các chính sách, như chính sách lãi suất lại được điều tiết theo thị trường, hoặc chính sách tỷ giá năm 2015...

NHNN, với vai trò là cơ quan quản lý đã giảm tối đa sự can thiệp trực tiếp vào quá trình điều hành kinh doanh của các NHTM và các TCTD, phối hợp tốt hơn với các cơ quan hữu quan khác trong điều hành, giám sát để đảm bảo quản lý, kinh doanh hiệu quả, an toàn, đảm bảo chính sách, chuẩn mực được thực thi đúng, nghiêm minh. Chẳng hạn, hoạt động của Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia, tăng cường hoạt động kiểm toán độc lập, phối hợp với cơ quan truyền thông để tuyên truyền các chính sách, quy định của Ngành đến các chủ thể trên thị trường...

Về hệ thống các thực thể thị trường

Thị trường ngân hàng hiện tại đã không còn là thị trường hoạt động một cách đơn nhất như thập kỷ 70 và đầu 80 thế kỷ trước mà đã nằm trong một hệ thống các thị trường có mối quan hệ chặt chẽ với nhau như thị trường vốn, thị trường hàng hóa, thị trường bất động sản... đặc biệt là chính thị trường của các ngân hàng (thị trường liên ngân hàng). Sự thăng trầm, thiếu hoàn hảo của các thị trường này đều tác động đến thị trường kinh doanh ngân hàng, chẳng hạn sự thăng trầm của thị trường bất động sản trong thời gian qua.

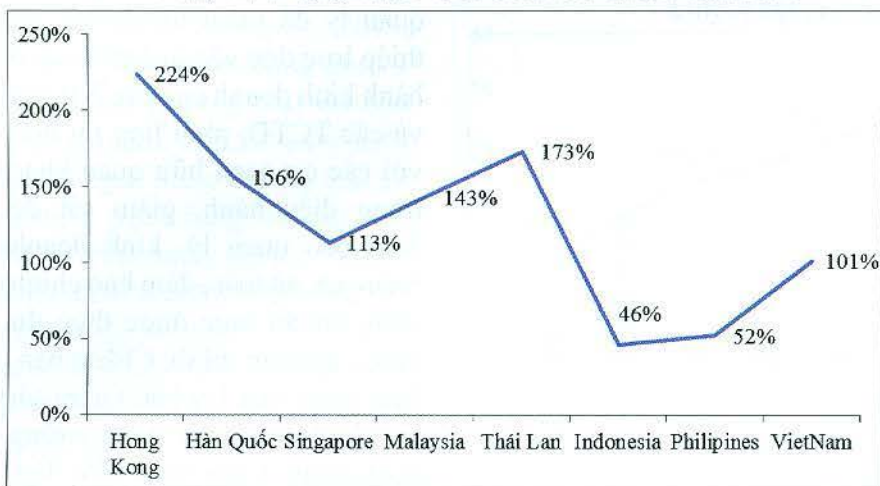
Thị trường lao động cho ngành Ngân hàng cũng khá dồi dào, các NHTM có thể tuyển dụng được nhiều lao động có chất lượng tốt,

Quà tặng mùa hè
cùng thẻ Vietcombank Vietnam Airlines Platinum American Express®

1,100 vali cao cấp và hàng trăm cơ hội vi vu Châu Âu, Châu Á, nội địa ...
Từ 16/05/2016 đến 31/07/2016

Chương trình áp dụng theo điều kiện, điều khoản
Hotline: 1900545413 / Website: www.vietcombank.com.vn

Hình 3: Quy mô tín dụng một số nước châu Á so với GDP năm 2014



Nguồn: www.ssc.gov.vn, 31/12/2015

Hình 4: Tốc độ tăng tổng dư nợ tín dụng và GDP của Việt Nam qua các năm



Nguồn NHNN, 01/04/2016

kể cả nhân sự cấp cao. Đây là một thuận lợi cho ngành Ngân hàng khi hiệp định TPP được thực thi.

Trong điều kiện thị trường vốn chưa phát triển mạnh thời gian qua thì tín dụng NHTM vẫn là thị trường quan trọng của nền kinh tế. Hệ thống NHTM trong những năm qua đã cung ứng tổng vốn tín dụng cho nền kinh tế lên khoảng 100% GDP vào cuối năm 2014 và tiếp tục tăng trưởng trong năm 2015 (xem hình 3 và 4).

Mặc dù vậy, hầu hết các ngân hàng đều có những đặc điểm chung là vốn điều lệ tăng nhanh, nhưng quy mô nhỏ, sản phẩm thiếu tính đa dạng, quản lý rủi ro còn lỏng lẻo, chưa theo thông lệ

quốc tế. Từ đó dẫn đến hàng loạt vấn đề như sở hữu chéo, vốn ảo, nợ xấu còn tồn tại... Cùng với những yếu kém từ khu vực doanh nghiệp và tình trạng suy giảm chung của nền kinh tế, vấn đề sở hữu chéo phức tạp đã đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tiến hành tái cơ cấu. Nhiều biện pháp đã được đặt ra trong đó có phương án sáp nhập, mua lại đối với các ngân hàng yếu kém song song với xử lý sở hữu để góp phần lành mạnh hóa hệ thống ngân hàng (Tomoyuki kimura, 2015).

Các thị trường hàng hóa, bất động sản chưa hoàn thiện, tính ổn định chưa cao kèm theo các thủ tục hành chính chưa thật thông thoáng, việc xử lý vi phạm

pháp luật chưa thật nghiêm minh cũng là sự cản trở cho việc tiếp cận thị trường của các chủ thể nước ngoài khi thực thi TPP. (Bảng 1)

Trên thực tế vấn đề xử lý nợ xấu của VAMC còn gặp khó khăn, chủ yếu liên quan đến thể chế là VAMC chưa có quyền chủ động xử lý các khoản nợ xấu mua bằng tài sản đảm bảo và thị trường mua bán nợ xấu chưa được hình thành. Các tổ chức muốn mua nợ xấu phải có đăng ký kinh doanh với ngành nghề mua bán nợ và hiện chỉ có VAMC, DATC và các AMC của các TCTD mới được phép thực hiện.

3. Hàm ý thay đổi

Có thể thấy rằng, thể chế hiện tại của ngành Ngân hàng còn có vấn đề chưa phù hợp với giai đoạn mới của hội nhập. Chính vì vậy, những giải pháp cải cách sâu về thể chế cần được thực hiện để giải quyết một cách cơ bản các bất cập, nhất là vấn đề nợ xấu và đảm bảo luồng vốn tín dụng được lưu thông một cách hữu hiệu hơn.

Nhóm gợi ý cho các giải pháp chiến lược đầu tiên đối với cải thiện thể chế trong ngành Ngân hàng là việc ban hành các chính sách không mang tính chất áp đặt và đảm bảo sự công bằng giữa các chủ thể tham gia thị trường, tăng tính minh bạch để đảm bảo các quy định trong Hiệp định TPP. Các quy tắc chuẩn mực cần được soạn thảo trên cơ sở dân phù hợp với nguyên tắc thị trường và thông lệ quốc tế, ví dụ, ứng dụng quy chuẩn của hiệp ước Basel, chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS). Các quy tắc chuẩn mực cũng nên có giá trị điều chỉnh hành vi kinh doanh tương đối dài hạn

Bảng 1: Các khoản nợ đã mua phân loại theo mục đích sử dụng vốn (đơn vị: tỷ đồng)

Mục đích sử dụng vốn	Số lượng các khoản nợ	Dư nợ gốc hạch toán nội bảng	Tỷ lệ
Sản xuất	777	8845	7,15%
Kinh doanh	3210	31911	25,78%
Bất động sản	5926	83003	67,07%

Nguồn: NHNN 31/12/2014

trên cơ sở dự báo diễn biến thị trường hợp lý, tránh những sự thay đổi quá nhanh chóng làm cho các chủ thể kinh doanh khó ổn định kinh doanh.

Việc thông tin, truyền thông các văn bản chính sách đến các chủ thể cần được kịp thời, rõ ràng, đầy đủ và dễ tiếp cận để các chủ thể khi tham gia thị trường sẽ đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực này một cách tốt nhất.

Việc tạo điều kiện tốt nhất để các thực thể thị trường có thể phát triển và hoàn thiện, hỗ trợ cho thị trường ngân hàng cũng là vấn đề cần được quan tâm. Thực tiễn cho thấy đã nhiều lần các thị trường bất động sản, thị trường hàng hóa, thị trường vốn được nhắc đến với những hạn chế về tính thanh khoản, về sự thiếu hụt hàng hóa... cũng đã có những sản giao dịch hàng hóa được thành lập, sản phẩm mới được dự báo sẽ đưa vào thị trường... nhưng cho đến nay chưa thấy được hoạt động nổi trội...

Nhà nước nên ban hành các hướng dẫn, định hướng những việc cần làm cho các chủ thể khi hiệp định TPP được thực thi, gợi

ý cho họ nên làm gì để hạn chế các bất lợi và nắm bắt cơ hội, ngay cả các NHTM không phải đã biết rõ nên làm gì mặc dù các chủ thể này rất nhanh nhạy với sự biến động của các thể chế, diễn biến thị trường.

Việc cải thiện nguồn nhân lực cho ngành Ngân hàng ở mọi cấp độ đều là cần thiết vì dù có “tướng” giỏi mà “quân” không giỏi thì cũng không thể thành công. Ở khía cạnh này ngoài vấn đề cải thiện về trình độ năng lực nghề nghiệp để các nhân sự có khả năng xử lý tác nghiệp tốt không chỉ ở môi trường trong nước mà có thể sẵn sàng làm việc ở các chi nhánh ngân hàng tại nước ngoài, hoặc làm việc cho các ngân hàng tại các quốc gia tham gia TPP, thì một trong những yếu kém cần được khắc phục để tăng độ tin cậy của các khách hàng, giảm rủi ro hệ thống chính là vấn đề quản trị rủi ro tác nghiệp, trong đó có rủi ro đạo đức.

Tăng cường thực hiện công tác thanh tra giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm trong kinh doanh của bất kỳ chủ thể nào để đảm bảo hiệu quả thị trường.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Assessing the trans-pacific partnership, volume 1: market access and sectoral issues Economics (2016), Peterson Institute for International, p.91-101;
2. Báo cáo tài chính của NHNN tháng 12/2014, 12/2015 và 04/2016
3. Financial Services, National Treatment and Market Access, TPP full text, <https://ustr.gov/trade-agreements/free-trade-agreements/trans-pacific-partnership/tpp-full-text>, truy cập ngày 26/02/2015;
4. Khái quát lịch sử ngân hàng Việt Nam qua các thời kỳ, <http://thoibaonganhang.vn/khai-quat-lich-su-ngan-hang-viet-nam-qua-cac-thoi-ky-2574.html>;
5. Minh Quân (2015), NHNN là “siêu cổ đông” của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam, <http://cafef.vn/tai-chinh-ngan-hang/nhnn-la-sieu-co-dong-cua-he-thong-ngan-hang-thuong-mai-viet-nam-20151026162427627.chn>;
6. Nguyễn Thị Nhung, Thách thức trong điều hành và phối hợp các công cụ chính sách của Ngân hàng nhà nước trong bối cảnh hội nhập, http://www.sbv.gov.vn/portal/faces/vi/pages/ddnhnn/nctd/nctd_chitiet, truy cập ngày 7/3/2016.
7. Đinh Vũ Trang Ngân, 2013, bài giảng “Thế chế”, Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright
8. Tomoyuki kimura, Tái cấu trúc ngân hàng mới chỉ qua được bước đầu, Tạp chí toàn cảnh ngân hàng Việt Nam 2015, truy cập ngày 26/02/2015;
9. <http://cafef.vn/vi-mo-dau-tu/thu-tuong-noi-ve-hiep-dinh-tpp-co-hoi-va-thach-thuc-hanh-dong-cua-chung-ta-20160215112624699.chn>;
10. http://www.sbv.gov.vn/portal/faces/vi/pages/trangchu/tk/hdchtctctd/tkmsctcb?_afLoop=26337273587367835&_afWindowMode=0&page=uses+JavaScript+and+requires+a+JavaScript+enabled+browser.Your+browser+is+not+JavaScript+enabled, truy cập ngày 26/02/2015.
11. http://www.ssc.gov.vn/ubck/faces/vi/vimenu/vipages_vicsdltcty?_adf.ctrlstate=3rr9qk3kb_4&_afLoop=10024546468922812
12. <http://sbvcmc.com.vn/xu-ly-no--tsbd/xu-ly-no--tsbd/37127/025002.html>




Cuối tuần tuyệt vời cùng thẻ Vietcombank American Express

Hoàn tiền **15%** tại hơn 50 nhà hàng ở Hà Nội, Nha Trang và Tp Hồ Chí Minh cùng rất nhiều ưu đãi hấp dẫn khác

Từ 01/04/2016 đến hết 31/01/2017



Chương trình áp dụng theo điều kiện, điều khoản
Hotline: 1900545413 / Website: www.vietcombank.com.vn